

BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM

PO RIYAK - THẦN SÓNG: LỊCH SỬ, TRUYỀN THUYẾT VÀ TỤC THỜ CÚNG

Inrasara*

Hằng năm, sau lễ Rija Nugar (Lễ Xứ Sở) diễn ra vào đầu năm lịch Chăm (tháng 4 Dương lịch), bà con Chăm ở các vùng thuộc hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận đều làm lễ thờ cúng Po Riyak, tức Thần Sóng [Biển]. Lễ thờ cúng Po Riyak là một mảnh văn hóa biển của người Chăm, mảnh rất quan trọng. Bối non hai thế kỷ rưỡi, dấu ấn của nó chẳng những vẫn còn in đậm trong tâm thức cộng đồng, trong sinh hoạt văn hóa-tín ngưỡng Chăm, mà còn ảnh hưởng đến các cư dân trong khu vực, như qua tục thờ Cá Ông, hay thờ Ông Nam Hải của người Việt miền Trung chẳng hạn.

Po Riyak là ai? Người có lịch sử hay chỉ là nhân vật huyền thoại? Hiện nay cộng đồng Chăm thờ phụng Po Riyak như thế nào? Người Việt nhận ảnh hưởng gì từ nhân vật huyền thoại hóa này?

1. Từ lịch sử đến truyền thuyết

Truyền thuyết kể rằng, Po Riyak tên thật là Jataul Wa (hay Aih Wa), làng Ia Dak, nay thuộc khu vực Ma Lâm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Ngài sinh ngày mùng 5, nhằm thứ Ba, tháng Tư lịch Chăm năm con Rồng.⁽¹⁾

Niên lịch xác định ngài xuất hiện sau triều đại Po Rome (1627-1651), lúc đó Phú Yên thuộc Champa đã mất vào tay Đại Việt. Điều này tương ứng với thực trạng xã hội được kể lại rất khái quát trong truyền thuyết (*dalikal*) và tụng ca (*damnury*) về ngài.

Truyện kể, Jataul Wa thuở bé thông minh, dĩnh ngộ, có đạo đức, nhưng ít chú tâm đến chuyện gia đình mà chỉ lo công tác xã hội. Lớn lên, thấy đất nước bị lâm nguy, dân lành đau khổ, người sang *Mukah* (Mecca)⁽²⁾ học bùa thiêng với quyết tâm sẽ trở về cứu nguy đất nước. Ở Mecca, ngài tâm sự hết với thầy hoài bão của mình và được thầy thương tình truyền dạy cho mọi bùa phép thần thông. Sau đó, mặc dù nhiều lần thầy can ngăn (vì gặp năm kỵ tuổi ngài), ngài vẫn lén thầy lên thuyền trở về quê hương.

Gần đến bờ biển quê hương, biển động mạnh khiến chiếc thuyền của ngài bị một cơn sóng lớn đánh chìm, một loài ó biển chúi sà xuống phanh xác ngài ra làm đôi. Người Chăm nghĩ sự cố xảy ra do lời nguyên rủa (vì không nghe lời thầy) của thầy được ứng nghiệm.

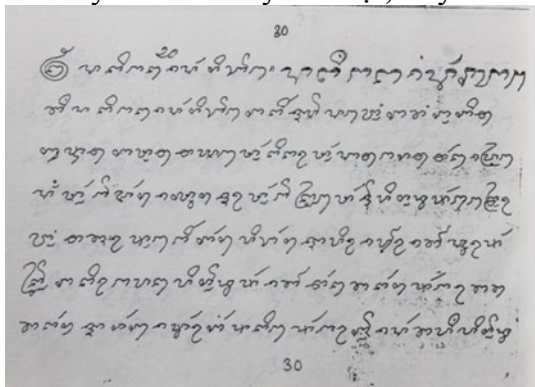
Thi hài của ngài bị sóng đánh giạt vào bờ bên cồn cát thuộc vùng biển Phan Rí. Ngài mất, dân làng cả Chăm lẫn Việt lập đền thờ ngài. Truyện kể, sau đó ngài lại sống dậy, lập một tờ thư kể lại câu chuyện của mình. Nhìn thấy quê hương tan nát, cuộc

* Thành phố Hồ Chí Minh.

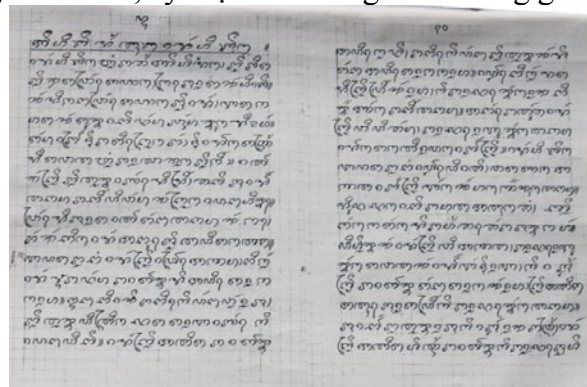
sống dân tộc khôn khéo, buồn lòng, ngải đến Phan Rang lên núi sống rồi lấy vợ người Kơ-ho làng Rapat và có được hai người con gái xinh đẹp.⁽³⁾

Po Riyak sau đó hóa hiện (*throh*) thành Yang Biruw (Thần Mới, trong lễ *Rija Harei* tức lễ Ban Ngày). Ở đó người Chăm thờ ngải theo vài hình thái khác nhau tùy thuộc lễ: Po Riyak, theo lễ “*cei*” tên là Cei Praung (Chú Lớn trong nghi thức Swa), theo lễ “*atuw*” tên là Kuramat Bituk trong *Rija Praung* (Lễ Lớn) và *Rija Dayop* (Lễ Đầu Hòm).

Qua chuyện kể, đừng vội cho đó là lỗi suy nghĩ phản khoa học hay lý luận thiếu logic. Po Riyak là nhân vật lịch sử có thật cũng như tất cả các nhân vật lịch sử khác trong *damnuy* - tụng ca Chăm ngoại trừ Po Inur Nugar, nhưng với người Chăm, “lịch sử chuyển thành huyền thoại, truyền thuyết” bởi vì, “ý niệm về thời gian - không gian



Trang đầu dalikal - truyện kể Po Riyak.



Trang đầu damnuy - tụng ca Po Riyak.

(thế giới khách quan) không phải bao giờ cũng rõ rệt và tỏ ra là cần thiết trong thói quen tư duy của người dân Đông Nam Á”.⁽⁴⁾

Văn bản 1. DAMNUY PO RIYAK⁽⁵⁾

Po Riyak bhum Pacam Ia Dak
 Supit sumat throh tabiak krah hatai murribho
 Mung di kal throh tabiak hu Pow
 Jak karak mutwaw lo, dhar phwol bbwak di urang
 Tol praung o patih bruk sang
 O dauk tanrom di tathan, bhum pachai muk hakei
 Nau murgru sunuw pih di drei
 Caga daung nugar palei bithor mung bruk bwol ribbah
 Choh di hatai nau tol nugar Murkah
 Sang murgik Po Alwah, hu nurbi dauk tanan
 Jabat sulam po gru blauh akhan
 Likuw Po ngap dhar, patau pa-abih takai karai
 Ilimo palih kabor thuw hai

Sunuw binrik sak tajai pioh daung bwol bila
 Po gru anit patauw abih kadha
 Palih kabor sunuw muda tol abih takai karai
 Blauh likuw adat di gru brei murai
 Ka seh wok murai rawong iok palei nugar
 Loh panwoc po gru si bicon
 Seh jwai wok nugar dauk tani baik saung gru
 Po Riyak jabat salam blauh bino
 That tiak akhan saung gru, Jok murak khing muk nugar
 Dwix xak lo paran anuk Cam
 Nhu gok katok pakarom, cah cok hau karang
 Biruw mung po gru si akhan
 Seh jwai wok tathan, muryah daung jang o jai
 Kuhlaum gru patauw tol takai karai
 Gru anit nuh hatai, brei ka seh wok nugar
 Laung sunuw hai kahlaum mai throm
 Po gru anit ranom, patauw seh hu rilo
 Biruw mung po gru si bino
 Mung ngauk Alwah di brei o, prun Cam o ka tol
 Muryah nau ngap hagait jang o jiong
 Debita hu pagwon, pagor titwak o ligaih
 Glac nan laik di gru dwa danuh
 Saung Debita o ligaih, tuh ka gru ciip o siam
 Pong iok cang klauh thun bilan
 Samutak ligaih siam, gru brei o pakon
 Po Riyak bboh gru dom yuw nan
 O brei wok daung nugar, padiak hatai o bik bicon
 Kruh mulom muk kapal ba trun
 Tathik klop dok blung di akauk kapal blauh kakuh
 Kluw bbong pak danauk gru dih
 Blauh trun kapal wah, si take wok nugar
 Ciip glac saung gru tuk nan
 Murat hatai sa rajong, hadah gru murdoh o bboh
 Gru amiong thuw ka seh dop joh
 Nau nugar da o twah, chuk glac saung Debita

Seh ngap hatai o thuw kađa
Ragi ragon saung Alwah, tala harei o ligaih
Hajiong saung po gru sanung murtuh
Pathwor di hatai pwoc sa bauh, panwoc gru sunit ginroh
Gru hatom nau di ia ikan cabbauh
Nau di glai ula cauh, rimaung bbong raung talang
Po Riyak tok dwix di gru urang
Patol ka nhjop inur katrang cabbauh binox di jallidi
Di kal nan mai jaik gram pari
Debita patol gađi pahwing pahwang harei mulom
Grum katal, hajan riya lin muklom
Inur katrang cakak pajol, habah klaih jiong dwa
Swan tamur ikan dauk di ia
Throh bidang sa bbong tra, di gram pari dwon Parik
Panuh kwok dauk di gahul bwol liwik
Ywon gilai nugar Parik bhuk tik mulieng kanur
Munung ba kaya binrik limah ka Po
Bauh ahar jang rilo, panuh harak ka bhap bini
Halei ka dulikal Po rabbi
Kaywa nit bhap bini, thun pagwon min o tol
Po klak bwol nau grop nugar
Glong di lok iok habor thruw duw thruk muhu
Blauh Po nau murup wok jo
Nau khing kamei Kahauw palei Rapat bhum Pacam
Hajiong hu dwa kamei seh murlong
Trun di ray throh jiong bbong twei Yang Biruw
Po Riyak bbong gah Rija Harei
Dayop Rija hu rei bbong twei Kuramat Bituk
Jang janung apon abih grop bruk
Dalom tathik nan ribuk jiong patau jallidi
Sunit dhit Ywon Cam mulieng kanur
Angin padiak padaung di Po daning pacong bhap bini
Po Riyak Alwah pacrauk ka inur
Padhut mai tok hu daung urang dwixxa
Ikan limun xwan thap dauk di ia

Dalom tathik didin kaxa abih murai tapong halong
 Grop palei gah tathik nan jiong
 Yap thun tơi bilan ngap yang parang bingu
 Angin padiak ribuk tathauw padaung di Po
 Thuk siam kajap karo sunit dhit grop pakal.

TỤNG CA PÔ RIYAK

Pô Riyak đất Ma Lâm làng Ia Dak
 Thần thánh hiện về trần, tài trí ít ai bì
 Chuyện xưa ấy đất Ma Lâm có Pô
 Khôn ngoan và phương phi, đức độ hơn người
 Lớn lên không màng đến chuyện nhà
 Không ở yên một nơi trên quê mẹ tổ tiên
 Kiếm tìm tri thức, Pô đi
 Mong cứu độ dân lành đang trong cơn nguy khốn
 Hân hoan tìm sang tận La Mecque
 Chôn thánh đường Allah hiện các bậc thánh sống nơi kia
 Pô quỳ lạy thầy rồi lên tiếng thưa
 Xin Ngài ban ơn dạy bảo mọi điều hay lẽ phải
 Tri thức thần thánh cho con biết
 Bao cơ mưu kỳ tuyệt, để cứu khổ dân lành
 Thương tình thầy bày vẽ mọi đường
 Từ mưu lược siêu nhiên đến mọi đường đi nước bước
 Thế rồi, Pô xin phép thầy trở về
 Cho con được về quê nhà xem đất nước thế nào
 Mới nghe, thầy đã phán rằng
 Chớ vội về quê hương, cứ ở lại đây với ta
 Pô Riyak lạy tạ thầy rồi thưa
 Tình thật con quyết về, kẻ thù đang xâm chiếm quê hương
 Tội tình lắm người dân nước Chăm
 Chúng đàn áp dân lành, người luân lạc tứ tán
 Thế là sư thầy liền phán
 Chớ đại mà về nước, có quyết cũng bị bại thôi
 Dẫn sao ơn thầy đã truyền hiểu mọi bề
 Cho con được trở về, thầy rộng lòng thương
 Bao năm tôi luyện và thử bùa thiêng

Thầy có lòng thương, tận tình bày vẽ
Lần nữa người thầy mới quyết
Thiên giới không ban phép, lực Chăm cũng chưa tới
Nếu có việc gì tội kia thầy sẽ phải mang
Trời cao có đâu thuận tình, đổ cho ta cũng tội
Hãy cứ nghe tình hình, đến hạn hãy đợi
May ra việc thuận lợi, ta không làm khó dễ ông
Pô Riyak biết thầy một mực khuyên
Không cho trở về cứu quê hương, ruột nóng không chịu thấu
Nửa đêm lén lấy thuyền mang xuống biển
Cầm cờ ngay trước mũi lái rồi ba lần quỳ lạy đất tạm dung
Nơi kia thầy đang ngủ giấc say
Rồi xuống thuyền chèo đi ngược về xứ sở
Có mang tội với thầy thân này đành chịu
Lòng đã quyết rồi, sáng dậy không thấy thầy mới hay
Thầy đoán mộng biết đồ đệ đã trốn đi
Về quê e không may, bởi phạm tội với Đấng tối cao
Người học trò đã không ngại e
Làm ngược ý Allah, riêng tháng ngày càng không thuận
Lòng người thầy cũng nghe rất giận
Người rửa sả ra miệng, lời thầy bỗng thiêng
Thầy rửa: đi đường biển thì bị cá dớp ăn
Còn nếu đi đường rừng thì bị cọp tha, rắn cắn
Tội cho Pô Riyak đành chấp nhận
Xui khiến cho chúa loài ó biển, cắn chết giữa biển khơi
Khi ấy thuyền Pô sắp tấp vào bờ
Đứng trên cao xui về, ngày đêm làm choáng váng
Mưa giông, sấm sét mịt mù
Loài ó biển chúa chặn khắp nẻo đường, cắn thân Pô Riyak đứt làm hai
Hồn Pô đi vào bụng cá sống giữa biển khơi
Phần còn lại thì biến hình về đất Phan Rí lang bạt
Pô dựng đền sống trên động cát
Lâu ngày ngư dân Việt Phan Rí tế lễ phụng thờ
Người mang vật quý dâng lên Pô

Bánh trái cũng nhiều, họ viết thành văn gửi lại đời
 Để hiểu sự tích Pô đã khốn đốn ra sao
 Bởi thương dân mình mà về, chỉ do hạn kỳ chưa tới
 Pô bỏ đất đi lang bạt khắp xứ
 Nghẹn ngào chán nản khi thấy người thiên hạ đảo điên
 Rồi lần nữa Pô biến hình đi
 Lấy vợ người Kơ-ho, làng Rapat xứ Ma Lâm
 [Sau này] Pô Riyak được lễ Ban Ngày
 Lễ Đầu Hôm cùng lễ theo Kuramat Bituk
 Giữ chức sắc để mọi điều Pô nắm đủ
 Dưới sóng lớn biển cả, Pô thành chúa Đại dương
 Tài thánh nên Chăm hay Việt phụng thờ
 Nắng gió đều cầu cứu đến Pô, như bức tường che chở
 Allah cho Pô hiện về qua thân phàm người mẹ
 Cho thần dân tội lỗi cậy nhờ nguôi bớt nỗi oan
 Cá Voi sống dưới nước qua linh hồn Pô
 Mọi loài trong đại dương đều quy về thần phục
 Dân các làng biển đồn tới
 Hằng năm đến ngày lành đều làm lễ phụng thờ
 Nắng gió, bão tố người cầu cứu Pô
 Phép thiêng mang tốt lành cho mọi sinh linh an tịnh.

Văn bản 2. DAMNUY PO RIYAK⁽⁶⁾

Urang nau hu gilai ba đik
 Po ngap rakik đik ngauk raung ikan
 Urang gilai wah ba
 Po nau di ia ngauk raung ikan
 Riyak pauh tabalik
 Takai po đik nau saung riyak
 Riyak pauh pataglong
 Takai po crong nau saung riyak
 Po đik ikan blauh mai
 Waih tamur Pajai dauk saung Kahauw
 Dauk saung Kahauw taum thun
 Limurn kauk trun blauh nau Rađaiy
 Dom mừng Rađaiy đwoc mai

Tanhi po mai dom dei xa-ai
 Blauh dauk tani dom po
 Nau rabbi rabbup blauh thwak yawa
 Nhjop saung jalan tah dhwa
 Biak takai hwa bidung di cwah
 Po tamur dalom tathik
 Throh jiong yang ngan Po Riyak

TỤNG CA PÔ RIYAK

Người đi thuyền đưa tiễn
 Pô đi qua biển trên lưng cá
 Người đi thuyền chèo đưa
 Pô đóng bè đi trên lưng cá
 Biển vỗ sóng cuộn cuộn
 Đặt chân lên sóng Pô tôi đi
 Biển vỗ sóng cuộn trào
 Bè Pô lướt đi cùng sóng cả
 Trên lưng cá Pô về
 Với người Kơ-ho đất Ma Lâm
 Sống ở đó trọn năm
 Voi trắng xuống đưa Pô lên Ê-đê
 Người Ê-đê chạy tới
 Hỏi Pô trở lại cùng mấy anh em
 Ở nơi ấy Pô buồn
 Cơ cực bước chân Pô than thở
 Quê hương đường xa ngái
 Chân Pô mỏi bồng trên cát nóng
 Với biển Pô đi xuống
 Hóa hiện thành Yang, là Pô Riyak.

2. Po Riyak hóa thân phân mảnh

Ngày xưa, chính ngày cồn cát tại Phan Rí Cửa - tiếng Chăm là Pabah Lomngur thuộc huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, nơi thi thể Po Riyak tấp vào, cộng đồng Chăm lẫn Việt đều thờ cúng Po Riyak. Hơn 20 năm qua, bà con Chăm không còn làm lễ này nữa, mà nhường hẳn việc thờ cúng ngài cho ngư dân Việt trong vùng. Mỗi tháng 6 Âm lịch hằng năm, người Việt qua đây cúng Cầu Ngư hay cúng Ông Nam Hải.

Ở xã Bình Thạnh huyện Tuy Phong cũng có đền Ông Nam Hải hiện vẫn còn được ngư dân Việt trong vùng thờ cúng. Bà con Chăm khu vực này không còn lễ Po

Riyak nữa, mà thỉnh Po vào lễ Rija Nugar để cúng chung. Ở đây ngài được hưởng lễ qua bài tụng ca và được Ong Ka-ing cầm cây mía – tượng trưng cho cây chèo – múa theo điệu trống *Wah Gaiy* (Chèo thuyền). Chỉ có vậy, và không gì hơn.⁽⁷⁾

Ở vùng Ninh Thuận thì khác. Vai trò của Po Riyak trong hệ thống lễ của cộng đồng Chăm rất đặc biệt.

Sáng ngày 13/4/2016 nhằm mùng 7, thứ Tư đầu năm lịch Chăm, bà con Chăm các làng [nhiều nhất là *Cwah Patih* - (Thành Tín)] thuộc tỉnh Ninh Thuận xuống khu vực thờ Po Riyak ở thôn Vĩnh Trường, xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, làm lễ cúng Po Riyak.

Trước đó, ngày 7 và 8 tháng 4 Dương lịch, tất cả các làng Chăm đồng loạt làm lễ Rija Nugar ngay làng mình. Đó là ngày đầu năm lịch Chăm. Tục ngữ Chăm:

Tamur di Jip, tabiak di Suk

Vào ngày thứ Năm, ra ngày thứ Sáu



Po Riyak hóa thân thành Thần Tri Thức ở *Chakleng* (Mỹ Nghiệp). (Ảnh: Kiều Mailly, 2016).

Chuyện kể tiếp: Phần Po Riyak, mảnh thì từ Phan Rí - Bình Thuận đi lên vùng miền núi Lâm Đồng sống mai danh ẩn tích, mảnh còn lại đã “chết” thật. Ngài biến thành Cá Ông (hay Cá Voi *ikan limun*) giạt về phơi mình trên bãi biển thuộc thôn Vĩnh Trường ngày nay. Muk Buh được báo mộng, bà con Chăm qua chỗ “Ông” nằm làm lễ hỏa táng “Ông”, từ đó hằng năm cứ xuống mảnh đất đó cúng tế.

Dân làng Thành Tín thuộc xã Phước Hải, huyện Ninh Phước kể rằng, thời nhà Nguyễn, khi vua

Gia Long kinh lý ngang qua thấy cả khối người Chăm tế lễ giữa trời, dừng lại hỏi, mới hiểu chuyện. Nhà vua xuống chiếu cho xây ngôi đền để người Chăm có chỗ mát mà ngồi, chứ lâu nay bà con cứ giữa nắng Phan Rang, mà lễ, mà khấn coi cũng tội.

Thực dân Pháp đến, kháng chiến lan rộng, cái đền nhỏ bé lọt thỏm giữa bụi cây rậm rạp được Việt Minh tranh thủ làm nơi ẩn trú, bị Tây cho dỡ phá đi, chỉ còn mỗi cái nền. Tuy thế, người Chăm vẫn tiếp tục đến mảnh đất thiêng ấy cúng tế.

Lễ Po Riyak luôn được tổ chức sau lễ Rija Nugar. Riêng làng *Chakleng* (Mỹ Nghiệp) thuộc thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, thì ngược lại. Tại sao?

Chiến tranh mất an ninh, đầu thập niên 50, Po Riyak được *palei Chakleng* thỉnh về cúng kiếng tại làng mình, và được dân làng xem như Thần Tri Thức, nên người *Chakleng* không còn xuống nơi cũ hành lễ nữa. Po Riyak đã thành Thần Làng của *palei*. Thế nên bà con ở đây lễ báo ông thần trước, sau đó làm lễ Rija Nugar không có chi là sai nguyên tắc tâm linh cả.

3. Đất Po Riyak ở Vĩnh Trường, huyện Thuận Nam, Ninh Thuận



Lùm chùm-lé là mảnh đất ngày xưa dựng đền thờ Po Riyak. (Ảnh: Kiều Maily, 2016).

Mảnh đất nơi dựng đền thờ Po Riyak ngày xưa ở thôn Vĩnh Trường, thuộc huyện Thuận Nam, Ninh Thuận rộng cả mẫu không rào không rãnh, thời gian gần đây bị dân địa phương lấn làm đâm tôm, cứ teo dần để hiện tại đọng lại chưa tới sào đất. Cả cây *Kayo* to lớn mà bà con tranh thủ bóng mát để đặt mâm lễ cúng, cũng đã bị bứng đi đâu rồi. Po Riyak chỉ còn tro tro mấy mảnh đá ong nhỏ rải rác đây đó, làm chứng tích.

“Người Chăm không quen ghi chép, không quen cất tư liệu, rất thiếu tinh thần thủ kho. Anh Mạnh ở *Cwah Patih* (Thành Tín) kể chuyện liên quan đến mảnh đất thờ Po Riyak tại Vĩnh Trường - nơi Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận 1 sắp xây dựng. Sau Rija Nugar 2015, bà con xuống Vĩnh Trường sớm để phát quang khoảnh chùm-lé nơi [nghe đồn] có hòn đá Linga tượng Po Riyak; được một hồi mà chẳng thấy chi. Thế là bà con đành “thỉnh” hòn đá tạm về cạnh đường mòn, hành lễ.

“Kể rằng một số người Việt địa phương bảo họ đã từng thờ Cá Ông sát cạnh nơi bà con Chăm thờ Po Riyak. Có vị còn nói như đinh đóng cột rằng, mảnh đất đó thuộc của họ, chứ không riêng gì của Chăm. Cả mẫu đất nay bị ép chỉ còn chưa đầy sào. Từ cụ già đến con nít Chăm biết chắc mảnh đất đó là sở hữu của mình, cả hơn chục *palei* (làng) Chăm liên quan đều đến mảnh đất thiêng cúng kiếng mỗi năm. Ai cũng biết thế, nhưng làm sao cãi? Và lấy gì chứng thực?

“Sử liệu - không, chuyện kể - không, hồ sơ (sử liệu hiện đại) cũng không nốt.

“Trong khi để chứng thực một vùng [mảnh] đất nào đó thuộc về mình, cần: Sử liệu, nghĩa là tài liệu cổ, của mình và người ngoài viết về nó. Ở đây, Po Riyak không nhận được được đặc ân đó”.⁽⁸⁾

Việc thỉnh hòn đá tạm về cạnh đường mòn hành lễ không phải là chuyện xảy ra mới đây, mà ngay từ thời chiến tranh, khi bà con không thể đến vùng đất cũ mất an ninh. Po Riyak nguyên bản được phân thân làm đôi: *Po Ong* (Pô Ông) và *Po Muk* (Pô Bà). Po Ong vẫn trụ tại vị trí cũ, cách bờ biển khoảng 50m, còn Po Muk dời cư về vùng đất phía bắc, cách Po Ong hơn ba cây số. Ba năm thành lệ...

Do đó, ngoài việc để cho các vị chức sắc cúng tế ở Po Ong, tất cả tín đồ hành hương năm nay tập trung về khu Po Muk làm lễ, bởi “vấn đề an ninh Dự án Nhà máy Điện hạt nhân”, bên chính quyền bảo thế.⁽⁹⁾

4. Lễ cúng Po Riyak

Lễ cúng Po Riyak kéo dài trong một ngày. Các chức sắc Chăm tham dự gồm có: Acar, Mudwon, Kadhar và Pajuw. Mâm lễ vật có thịt gà, xôi, bông, rượu và trứng, thêm trái dừa, bánh trái các loại, và đương nhiên phải có cây mía đỏ tượng trưng cho cây chèo.



Lễ Po Riyak tại Po Ong: Po Riyak chỉ còn là mấy cục đá ong.



Lễ Po Riyak tại Po Muk.



Ong Ka-ing và cây mía đỏ, tượng trưng cho cây chèo trong lễ cúng Po Riyak.



Quý cô cũng tham gia múa trong lễ cúng Po Riyak. (Ảnh: Kiều Mai Ly, 2016)

Và cũng như mọi lễ của người Chăm, cặp trống Ginong, trống Baranưng, kèn Xaranai là không thể thiếu. Thầy Mudwon vỗ trống Baranưng hát bài tụng ca Po Riyak. Vũ sư là Ong Ka-ing, Muk Pajuw và cả quý bà, quý cô được gọi hứng qua điệu nhạc - múa theo nữa.

Lễ Po Riyak có sự liên quan mật thiết với lễ Palau Paxah.

Đây là lễ được tổ chức với quy mô lớn, kéo dài hai ngày, tập hợp hầu hết chức sắc Chăm thuộc các hệ khác nhau tham dự, bao gồm rất nhiều nghi lễ mang tính tôn giáo khác nhau. Palau Paxah được tổ chức tại các cửa biển, nhằm khai thông trời đất. Sáng Chủ nhật, dân các làng tụ về nơi hành lễ, dựng 7 cái rạp (*Kajang*): một cho Paxeh (Cuh Yang Apwei), một cho Acar (Talak Bala), một cho Kadhar (Swa Yang), một cho Ong Binok, và 3 cho Mudwon (Rija Harei, Rija Dayop, Rija Praung). Lễ gồm 5 con dê, 7 cặp gà, cá khô, cơm canh, rượu, trứng, bánh trái...

Chức sắc tôn giáo xuất hiện qua các cặp biểu hiện cho Nam - Nữ, như: Paxeh - Acar, Kadhar - Pajuw, Mudwon - Ka-ing, Ong Binok - Ong Hamu Ia. Hiện nay các làng Chăm ở Ninh Thuận không còn hành lễ này nữa, lễ chỉ còn tồn tại ở *palei Bal Riya* (Bính Nghĩa), huyện Ninh Hải, và chỉ mang tính cách lễ làng.⁽¹⁰⁾

5. Từ lễ Po Riyak đến tục thờ Ông Nam Hải và lễ Hạ thủy tàu thuyền (*Patrun gilai*) của người Việt

Tục thờ Ông Nam Hải chỉ có ở miền Trung, và một phần ở miền Nam Việt Nam. Theo nhiều nhà nghiên cứu, đây là tục thờ có nguồn gốc từ lễ Po Riyak của người Chăm.

“Các làng chài miền Trung hầu như đều có lăng thờ thần Nam Hải và có tục cúng Nghinh Ông hàng năm hoặc 3 năm một lần cùng những tục khác liên quan. Họ cho rằng thần Nam Hải hiện thân cá Voi để cứu nhân độ thế, cứu giúp ngư dân trên biển khi có sóng to gió lớn, vượt qua tai nạn. Tương truyền rằng Ngài rất hiển linh và đó là niềm tin giúp họ vững tâm khi phải ngày đêm trực tiếp nơi đầu sóng ngọn gió. Lễ cúng Nghinh Ông còn được gọi là lễ hội Cầu Ngư nhằm mục đích cầu xin Ông phù hộ mùa màng đánh bắt bội thu, ngư dân no đủ ngoài việc cúng tạ, ca ngợi công ơn Ông đã cứu người, cứu thuyền. Khi đi biển đánh bắt cá nếu gặp được cá Ông thì người dân rất vui mừng, tin rằng đã gặp vận may”.⁽¹¹⁾

Lễ cúng Nghinh Ông, lễ hội Cầu Ngư, tục thờ Ông Nam Hải gắn chặt với dân



Ông Bá Đến, thầy cúng ở lễ Hạ thuyền. (Ảnh: Kiều Mailly, 2015).

biển và nghề biển. Ở đây, lễ Hạ thuyền cũng không thể thiếu; càng linh hơn nếu tại buổi lễ đó có các thầy Chăm đọc kinh cầu an. Ở Ninh Thuận hiện vẫn còn tồn tại các thầy cúng người Chăm chuyên hành nghề này.

Ông Bá Đến, 66 tuổi làng Phước Nhơn, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, gia đình truyền thống cấp Mudwon. Ông được các ngư dân Việt từ Bình Định, Vũng Tàu mời đến làm lễ Hạ thủy tàu thuyền (*Patrun gilai*). Lạ, đại đa số ngư dân Việt tin các ông thầy Chăm đọc kinh lễ tẩy trần, mới linh.

Lễ Hạ thủy tàu thuyền có hai dạng: thuyền cũ cho mùa mới, hay thuyền hoàn toàn mới để lần đầu tiên ra khơi. Dạng thứ nhất, lễ vật có một con gà nướng, một chén xôi, một chén chè, 2 trứng gà luộc, bánh 5 miếng, trầu têm 5 miếng. Ở dạng thuyền mới, lễ vật cần thêm: lưới, thùng thóc; trên thùng thóc là cây nển với nải chuối.

Con thuyền được đặt trên cạn trước mặt sóng biển mênh mông, ông thầy đứng ngay đầu thuyền hành lễ. Tuần tự: ông trình về bản thân (*Akhan ka dreï*); sau đó làm lễ mời thần (*Da-a Yang*), từ thần Tháp cho đến 37 vị thánh, có cả thần người Việt; cuối cùng là đọc kinh lễ (*Ricauw*) với thần chú tẩy uế (*Muroy*). Có 7 kinh lễ cả thầy. Thử trích đoạn:

Kuw nau bitol haluw januk kuw ricauw kuw pataloh
Kuw apah di kauk gilai blauh kuw tanra di atara
Kuw pataloh di ngauk adorha ala tanuh riya
Kuw pataloh di patuw di kayuw
Kuw pataloh di glai pamurtai rimaung
Kuw pataloh di kraung pamurtai pataw ikan
Kuw pataloh di tong pamurtai biya
Kuw Po jallidi...

*Ta đi xuống tận đáy sân si, ta tẩy trần mọi uế tạp
Ta vỗ lên đầu thuyền, ta gạt ngang khoảng không gian
Ta tẩy rửa mọi uế tạp trên trời dưới đất
Ta tẩy rửa trên đá tảng, trong tàn lá
Tẩy rửa trên rừng ngàn, ta hạ thủ chúa sơn lâm
Tẩy rửa dưới sông rộng, ta giết chết loài kinh ngư
Tẩy rửa trong vịnh sâu, ta đuổi tiệt loài sâu
Chúa tể đại dương là ta...*

Ta đã là chúa tể đại dương, ta tự tin và dũng mãnh lên thuyền đi ra biển lớn.
Bởi, ta chính là Po Riyak!

TFN

21/4/2016

CHÚ THÍCH

- (1) Theo bản chép tay của Bạch Thanh Chạy, nguyên Trưởng Ban Biên soạn sách chữ Chăm: Thứ Ba mồng 5, tháng 4 năm con Rồng nhằm ngày 17/8/1784. Bởi Po Riyak là nhân vật lịch sử được thần thoại hóa, nên nhiều văn bản ghi năm sinh của ngài lắm khi có sự khác biệt lớn.
- (2) Đúng hơn là Kalentan thuộc miền Nam Malaysia ngày nay.
- (3) Có bản chép là “hai người con trai”. Văn bản 2. *Damnuy Po Riyak* kể, sau đó ngài còn lang bạt tận vùng người Ê-đê sinh sống nữa.
- (4) Nguyễn Tấn Đắc (chủ biên), *Văn học các nước Đông Nam Á*, Nxb Văn hóa, 1983, tr. 8. Xem thêm: Inrasara, *Văn học Chăm khái luận* (in lần 3), Nxb Tri thức, Hà Nội, 2015, tr. 81-82:
“Cho nên ngày tháng năm sinh và cả nơi sinh của các Pô không được người Chăm đặt thành một vấn đề quan trọng cần phải suy cứu cho tới nơi tới chốn. Po Klaung Girai có thể sinh ở Phan Rang, Phan Rí hay một nơi nào đó thì vẫn không có gì thay đổi cả, miễn là nhân cách của Người, sự nghiệp của Người luôn giữ được nét độc đáo và đặc sắc, mãi mãi là nguồn cảm hứng cho nhiều sáng tác văn học hay cho mọi tưởng tượng bay bổng.
“Giai thoại (hay huyền sử) quan trọng hơn sự kiện lịch sử là thế. Nó chính là “dòng suối tiềm ẩn bên trong” mang đầy ý nghĩa sử tính mà “chối đi con người sẽ cảm thấy thiếu một cái gì và dân tộc sẽ thiếu đi mối dây ràng buộc thiêng liêng rồi sẽ đi tới chỗ băng hoại”. Nói như thế không phải chúng ta từ chối những truy tìm mang tính lịch sử - sự kiện mà là chúng ta chỉ chối bỏ “óc duy sử chỉ chấp nhận hiện tượng bên ngoài” mà không nhìn nhận những gì tồn tại ngoài nó”.
- (5) Theo bản chép tay của Bá Văn Có, làng Hữu Đức, Ninh Thuận, 1981 chép lại từ bản chép tay cổ; có đối chiếu với bản Thanh Long, làng Chắt Thường, 1990.
- (6) Bản tụng ca do Mưdwon Hán Phải làng *Bal Caung* (Chung Mỹ) hát, và Phú Đạm làng *Chakleng* (Mỹ Nghiệp) ghi vào tháng 4/2007.
- (7) Theo lời kể của anh Qua Đình Lang, nguyên giáo viên tiếng Chăm làng Lạc Trị, huyện Tuy Phong, Bình Thuận.
- (8) Inrasara, *Minh triết Chăm*, Nxb Tri thức, 2016, tr. 19-20.
- (9) Xem thêm: Kiều Maily, Facebook:

“LỄ PÔ RIYAK, LINH THIÊNG MÀ TRẦN TỤC”

Ngày 13/4/2016, sáng tinh mơ.

Tôi hòa cùng bà con Chăm chạy xe máy xuống Vĩnh Trường, Sơn Hải - Ninh Thuận, nơi dự tính đặt Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận 1, làm lễ. Lễ Pô Riyak hằng năm của Chăm.

Tôi mang theo máy ảnh, chuyện dĩ nhiên và đương nhiên. Nhà báo mà!

Ngay khi tới nơi, vừa lấy máy ảnh ra khỏi balô chưa kịp bấm miếng nào, thì một bác công an xã địa phương với vài anh em nghe nói trong ban an ninh chạy đến, vây quanh tôi.

- Không được quay hay chụp ảnh tại đây, một anh nói.

À, No pictures! Tôi hiểu.

Tôi hỏi các anh làm ơn cho biết lý do tại sao? Bà con Chăm đến làm lễ tại nơi thờ phụng tổ tiên mình mà, tổ tiên tôi nữa, sao lại bị cấm hay phải xin phép.

Các anh nói qua loa là trên lệnh thế.

- Chị thông cảm và hiểu cho chúng tôi.

Lại chuyện thông cảm, lạ quá.

Này nhé! Thứ nhất, đây là nơi mà ông bà tổ tiên tôi chôn nhau cắt rốn, là nơi bà con Chăm lặn lội vượt đường dài đến làm lễ cầu an mỗi đầu năm. Lễ Thần Sóng Pô Riyak của chúng tôi. Ai biết bao giờ là bao giờ. Ba, bốn, bảy thế kỷ nữa không chừng... mãi tận hôm nay.

Nữa nè, đây là lễ nghi văn hóa tâm linh, phong tục tập quán ngàn đời, chúng tôi lễ và chúng tôi ghi hình kỷ niệm, có gì là sai ở đây. Để con cháu chúng tôi còn biết lễ này có tồn tại nữa chứ, đúng hôn?

Lẽ ra các anh phải cảm ơn tôi mới phải, vì hình ảnh kia sẽ lưu lại chẳng những cho Chăm thôi, mà cho cả dân tộc Việt Nam anh chị em nữa. Đoàn kết dân tộc là thế, chứ có ý đồ gì xấu xa ở đây..."

(10) Về lễ này, xem: Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Chăm Ninh Thuận, *Nghi lễ nông nghiệp truyền thống tộc người Chăm - Raglai Ninh Thuận*, Nxb Nông nghiệp, 2010, tr. 199-201.

(11) Nguyễn Thị Thu, "Lễ cúng Pô Riyak của người Chăm và tục thờ Cá Ông của cư dân ven biển miền Trung", báo *Ninh Thuận*, 19/5/2014.

TÓM TẮT

Pô Riyak là nhân vật lịch sử xuất hiện sau triều đại Pô Rome của Champa (1627-1651). Truyền thuyết kể ông rời quê hương đến Mecca học bùa thiêng để trở về giúp dân lành. Do nóng lòng, ông quy hồi cổ hương trước thời hạn nên bị vướng vào lời nguyền của thầy, chiếc thuyền ông bị sóng lớn đánh chìm. Sau đó ông phân thân làm hai, một trôi về Phan Rí – Bình Thuận, một giạt ra tận vùng biển Sơn Hải - Ninh Thuận. Ngư dân cả Chăm lẫn Việt trong vùng lập đền thờ ông. Riêng cộng đồng Chăm, trong các lễ Rija, các bài tụng ca ngợi ca công đức ông được xướng lên bởi Ông Mưdwon.

Ở Ninh Thuận hiện nay, lễ cúng Pô Riyak được thực hiện vào mỗi đầu năm Chăm lịch. Các lễ Cầu Ngư, tục thờ Cá Ông của người Việt ở miền Trung và Nam Bộ được xem là nhận ảnh hưởng từ lễ cúng Pô Riyak của người Chăm.

ABSTRACT

PO RIYAK - GOD OF WAVES: HISTORY, LEGEND AND WORSHIP CUSTOMS

Pô Riyak, a historical figure, appeared later than Pô Rome Dynasty of the Kingdom of Champa (1627-1651). Legend has it that he traveled to Mecca to learn how to use sacred amulets to help his people. Because he tried to return home ahead of time, he had to endure his master's curse; then his boat was sunk by huge waves. His body was divided into two, one part drifted to Phan Rí - Bình Thuận Province, the rest drifted out to the territorial waters of Sơn Hải - Ninh Thuận Province. Both Cham and Vietnamese fishermen in the region built temples to worship him. Among Cham communities, in Rija rituals, the hymns praising his merit are sung by Master Mưdwon (a Cham dignitary).

Nowadays, in Ninh Thuận Province, the ritual of worshipping Pô Riyak is performed on the first day of the first month of the Cham calendar. The fish - praying ceremony and whale worship in the Central and Southern Vietnam are considered to be influenced from the ritual of Pô Riyak of the Cham people.